

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN P  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2019/HS-ST

Ngày: 14-3-2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Trí Tuyền.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Trần Xuân Thanh.

Ông Vũ Minh Đoan.

**- Thư ký phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Lê Mai - Cán bộ Toà án nhân dân huyện P, thành phố Hà Nội.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, thành phố Hà Nội** tham gia phiên toà: Ông Bùi Quốc Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2019/TLST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2019/HSST-QĐ ngày 04/03/2019 đối với bị cáo:

**Vũ Văn T**, sinh năm 1965; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở: Thôn T1, xã T, huyện P, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hoá: 7/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Vợ: Tạ Thị H; Con: 03 con lớn 33 tuổi, nhỏ 29 tuổi; Con ông: Vũ Văn K và bà Vũ Thị T1 (đã chết); Tiền án, tiền sự: không (Theo danh chỉ bản số 6 lập ngày 29/11/2018 tại Công an huyện P và lý lịch bị can phản ánh); Nhân thân: Ngày 25/4/2012 bị Tòa án nhân dân huyện P xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, đã chấp hành xong hình phạt tù; Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/11/2018 đến nay.(có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Vũ Văn M, sinh năm 1960; Hộ khẩu thường trú: Thôn T1, xã T, huyện P, thành phố Hà Nội.(vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 28/11/2018, tổ công tác công an huyện P bắt quả tang T đang có hành vi bán 01 gói ma túy cho M. Tang vật thu giữ trên mặt bàn uống nước phía trước mặt T 01 gói màu đen bên trong chứa chất bột màu trắng (nghi Heroin); 200.000đ và 01 gói giấy kẻ màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng (nghi là Heroin) trong túi quần bên phải T đang mặc. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của T, T tự nguyện chỉ chỗ cất giấu và giao nộp 05 gói nhỏ màu đen chứa chất bột màu trắng ở giá để đồ trước cửa nhà vệ sinh.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện P, T khai nhận T là người nghiện ma túy, nên ngày 27/11/2018 T đi lên khu vực N, M, T, Hà Nội để mua ma túy về sử dụng cho bản thân nghiện và bán lại cho các đối tượng nghiện khác để kiếm lời. Tại đây, T mua 1.000.000 đồng tiền ma túy của một người đàn ông không quen biết và về nhà chia nhỏ ra thành 08 gói để bán, T đã dùng 01 gói. Khoảng 08 giờ sáng ngày 28/11/2018, M hỏi T có ma túy không bán cho M 200.000 đồng thì T hẹn đến trưa vào nhà T sẽ bán. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, khi T đang bán ma túy cho M thì bị Công an huyện P bắt quả tang cùng tang vật.

Tại Bản kết luận giám định số 9075 ngày 05/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: 01 gói nilon màu đen thu giữ trên mặt bàn và 01 gói giấy màu trắng thu giữ trong túi quần của T là Heroin có tổng khối lượng 0,131 gam; 05 gói nilon màu đen trong quá trình khám xét khẩn cấp T tự động giao nộp là Heroin có tổng khối lượng 0,297 gam.

*Tại phiên tòa:*

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra. Bị cáo thừa nhận nội dung bản cáo trạng truy tố đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, tỏ ra hối hận và đề nghị Tòa xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

Bản cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 25/02/2019, VKSND huyện P truy tố Vũ Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện P giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: xử phạt Vũ Văn T từ 30 tháng đến 36 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với bị cáo; Về vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy vật chứng là ma túy, tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền mua bán ma túy.

Lời nói sau cùng bị cáo Vũ Văn T thành khẩn nhận tội, hứa sẽ sửa chữa, đề nghị Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

**NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp lệ, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ ngày 28/11/2018, Vũ Văn T có hành vi bán 01 gói Heroin cho Vũ Văn M ở cùng thôn thì bị bắt quả tang, kiểm tra trên người T thu giữ 01 gói Heroin, tổng khối lượng 02 gói Heroin là 0,131 gam. Ngoài ra, T còn tàng trữ 05 gói Heroin có tổng khối lượng 0,297 gam để bán. Tổng khối lượng Heroin T bán và tàng trữ để bán là 0,428 gam.

Đối chiếu quy định của pháp luật, hành vi của T đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" được quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS. Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo ra xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

Ma túy là hiểm họa của xã hội bởi ma túy là nguyên nhân gây ra nhiều căn bệnh dẫn đến chết người, làm thiệt hại kinh tế, gây suy thoái đạo đức, lối sống và là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tội phạm nguy hiểm. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Do tính chất nghiêm trọng của vụ án, để kịp thời đấu tranh phòng chống tội phạm, cần thiết phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để bị cáo thấm thía với tội lỗi của mình mà trở về con đường lương thiện, đồng thời cũng là để làm gương cho những kẻ khác.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải, do đó cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, khi lượng hình, có thể giảm nhẹ một phần hình phạt, chứng tỏ sự nhân đạo của pháp luật để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở thành người có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng.

[3]. Đối với Vũ Văn M là người định mua trái phép ma túy của Vũ Văn T để sử dụng, nhưng M chưa nhận được số Heroin cần mua, nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện P xử phạt M với hình thức cảnh cáo là phù hợp.

[4]. Về vật chứng: Do cơ quan điều tra thu giữ là 07 gói ma túy Heroin là 0,428 gam là chất độc hại nên cần tịch thu và tiêu huỷ ; số tiền 200.000 đồng thu giữ của bị cáo là tiền mua bán ma túy nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

[6]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người tham gia tố tụng khác có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Vũ Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự:

**Phạt:** Bị cáo **Vũ Văn T 28** (hai mươi tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/11/2018.

**2. Về vật chứng:** Căn cứ điều 106 BLTTHS; Điều 47 BLHS:

Tịch thu và tiêu huỷ 02 phong bì chứa Heroin có tổng trọng lượng là 0,428 gam (hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện P theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 01/3/2019).

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng thu giữ của Vũ Văn T (đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện P theo Ủy nhiệm chi CKCTĐT lập ngày 07/3/2019).

**3. Về án phí:** Áp dụng Điều 136 - BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

**4. Về quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 331, 333 BLTTHS:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện P;
- Công an huyện P;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện P;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án;

*(Đã ký)*

**Nguyễn Trí Tuyền**